PHÒNG GDĐT HUYỆN ĐẠI LỘC **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:28/KH-THCSTHĐ *Đại Nghĩa, ngày 30 tháng 9 năm 2023*

# KẾ HOẠCH

**Kiểm tra giữa kỳ I năm học 2023 – 2024**

Căn cứ Công văn số 365/PGDĐT-THCS ngày 28 tháng 9 năm 2023 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2023 - 2024;

Bộ phận chuyên môn Trường THCS Trần Hưng Đạo xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra giữ học kỳ I cụ thể như sau:

# I.YÊU CẦU

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan;

- Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học, đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh;

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

Tùy vào thực tế việc thực hiện chương trình, các đơn vị bố trí thời gian kiểm tra giữa kỳ đảm bảo dung lượng kiến thức của nửa học kỳ đầu.

# II.THỜI GIAN TỔ CHỨC KIỂM TRA

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn** | **Học kỳ 1** | **Học kỳ 2** |
| Hóa(9), Sinh(9), Sử( 9), LS-ĐL(6-7,8),Địa 9Tiếng Anh(6,7,8,9), GDCD(6,7,8,9), CN(6,7,8,9), Tin(6,7,8,9) | Tuần 8 | Tuần 26 |
| Các môn còn lại | Tuần 9 | Tuần 27 |

**III.HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA**

**1. Đối với môn Ngữ văn**

- Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 241/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn cấp THCS. Hình thức và nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

## 1.1.Đối với lớp 6,7,8

***a) Hình thức kiểm tra:*** Tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

***b) Thời gian kiểm tra:*** 90 phút.

## c)Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:

*- Đọc hiểu (6.0 điểm)*:

+ Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 08 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3,0 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (4 câu: 2,0 điểm), thông hiểu (4 câu: 2,5 điểm), vận dụng (1 câu: 1,0 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

*- Làm văn (4 điểm):* Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (1.5 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (0.5 điểm).

***Nội dung kiểm tra:***

+ *Ngữ liệu đọc hiểu*: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung (kiến thức về thể loại, văn học, Thực hành tiếng Việt) phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

*+ Phần Làm văn*: giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

## d.Gợi ý về ma trận đề kiểm tra:

*- Đối với hình thức tự luận*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ năng** | **Nội dung****/đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông****hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 3 | 3 | 1 | 1 | **8** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 15 | 30 | 10 | 5 | **60** |
| **2** | **Viết** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | **1** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 10 | 15 | 10 | 5 | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | **70** | **30** | **100** |

*- Đối với hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ năng** | **Nội****dung****/đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông****hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 4 |  | 3 | 1 |  | 1 |  | 1 | **10** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 20 |  | 15 | 10 |  | 10 |  | 5 | **60** |
| **2** | **Viết** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | **1** |
| Tỉ lệ % điểm |  |  | 10 |  | 15 |  | 10 |  | 5 | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | **70** | **30** | **100** |

## 1.2.Đối với lớp 9

***a)Hình thức kiểm tra:*** Tự luận.

***b)Thời gian kiểm tra:*** 90 phút.

## c)Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:

+ *Đọc hiểu (5 điểm):* gồm 5 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 3 điểm), thông hiểu (1 câu: 1 điểm), vận dụng (1 câu: 1 điểm).

+ *Làm văn (5 điểm):* gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu(2 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (1 điểm)

## - Nội dung kiểm tra:

*+ Ngữ liệu đọc hiểu*: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

+ *Phần Làm văn*: lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

## e)Gợi ý khung ma trận đề kiểm tra:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ năng** | **Nội dung****/đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông****hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 3 | 1 | 1 |  | **5** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 30 | 10 | 10 |  | **50** |
| **2** | **Viết** |  |  |  |  |  |  |
| Số câu |  | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | **1** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 10 | 20 | 10 | 10 | **50** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | **70** | **30** | **100** |

**1.3.Đối với môn tiếng Anh**

Thực hiện việc kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 321/PGDĐT-THCS ngày 06/9/2023 của Phòng GDĐT huyện Đại Lộc về việc hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024.

# 2.Đối với các môn còn lại

**2.1.Đối với lớp 6, 7, 8:**

-Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ theo đúng hướng dẫn trong Chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

***a.Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:***

+ Môn Lịch sử - Địa lí, Khoa học tự nhiên (KHTN): Bài kiểm tra, đánh giá giữa kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung, thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.+ Thời gian làm bài kiểm tra môn Toán, Tiếng Anh, Lịch sử-Địa lí, KHTN từ 60 phút đến 90 phút; các môn còn lại 45 phút.

***b.Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét thực hiện cụ thể như sau:***

+ Môn Nghệ thuật: khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Nội dung Giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp: Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Thời gian làm bài kiểm tra căn cứ hướng dẫn tại Điều 7 của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT.

# 2.2.Đối với lớp 9

- Hình thức đề kiểm tra: Trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

- Nội dung kiểm tra môn Toán gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học.

- Thời gian làm bài kiểm tra: môn Toán từ 60 phút đến 90 phút; các môn còn

lại 45 phút.

# 3.Mức độ nhận thức:

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%).

***\* Riêng môn Tin học lớp 6, 7 thực hiện theo tỉ lệ: Nhận biết (20%), Thônghiểu (20%), Vận dụng (40%) và Vận dụng cao (20%).***

- Đối với các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận: Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan từ 30% đến 50%

# IV.RA ĐỀ KIỂM TRA, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN NỘP

**1.Ma trận, đặc tả đề kiểm tra**

- Tổ chuyên môn xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra ở các môn cho từng khối; tổ chức ra đề và kiểm tra chung đề toàn trường ở từng môn học cho mỗi khối;

# Thời gian nộp ma trận, đặc tả đề kiểm tra: 07/10/2023

# \* Ma trận(trên giấy A4 trang ngang), đặc tả đề kiểm tra nộp gởi đến TTCM

#  (TTCM kiểm tra) sau đó TTCM gởi đến cho HPCM theo gmail: truongdiphiemai@gmail.com (tên file: VD: MATRAN\_DACTA\_TA8\_GKI) tổ trưởng gởi cho CM bằng file nén trong có 4 khối

# 2.Hình thức đề kiểm tra:

**2.1.Đề khi nộp:**

Đề kiểm tra, hướng dẫn chấm trên cùng một file

+ Đề làm trên phần mềm MasterTest khi xuất ra canh chỉnh lề lại theo thông số sau: Trái 1cm, phải 1cm, trên 1cm, dưới 1cm, chế độ giấy là A4, chữ times New roman, bố trí khoa học.

+ Đề kiểm tra các môn GV được phân công ra đề gởi trực tiếp cho PHT qua gmail **dekiemtrathd@gmail.com**(**tên file: VD: DE KIEM TRA\_GKI\_TA8\_LE**)

# 2.2.Số lượng đề:

**- 02 đề/1 GV/1 khối đang dạy (bao nhiêu GV dạy trong khối thì bấy nhiêu đề. Đề 2: phần trắc nghiệm có thể đảo vị trí nhưng phần tự luận có khác nhưng ở mức tương đồng về nội dung đảm bảo theo ma trận)**

**- Hướng dẫn chấm phải cụ thể ( CM sẽ gởi theo file đính kèm)**

**2.3. Thời gian nộp đề kiểm**

**a) Đề kiểm tra các môn KT tuần 8:10/10/2023**

**b) Đề kiểm tra các môn KT tuần 9:14/10/2023**

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.Đối với BGH**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tổ chức ra đề, phản biện đề và kiểm tra chung đề toàn trường ở từng môn học cho mỗi khối; tổ chuyên môn xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề và hướng dẫn chấm ở các môn cho từng khối đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra;

- BGH có trách nhiệm tổ chức kiểm tra theo đúng hướng dẫn, quản lí chặt chẽ ma trận, bảng đặc tả đề, duyệt đề kiểm tra của từng môn; chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức họp phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác về nội dung, lưu tất cả các ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn;

- Sau khi hoàn thành kiểm tra, các tổ gửi ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên Website của nhà trường. Phòng GDĐT theo dõi và đánh giá đề kiểm tra giữa kỳ của Trường.

# 2.Đối với các tổ chuyên môn, giáo viên

- Tổ trưởng chuyên môn phân công giáo viên ra đề các môn và nộp về trường đúng thời gian qui định.

- Giáo viên thực hiện theo phân công của nhà trường.

- Giáo viên chủ nhiệm thông báo và nhắc nhở học sinh ôn tập và tham gia đảm bảo.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2023-2024.

Trường đề nghị các Tổ trưởng chuyên môn tổ chức họp tổ phân công giáo viên ra đề cương, ôn tập, ra đề và nộp cho Bộ phận chuyên môn đúng thời gian quy định để việc tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2023-2024 đạt kết quả tốt./.

***Nơi nhận:***

* Lãnh đạo PGDĐT (để báo cáo);
* BGH (để chỉ đạo)
* Các tổ CM;
* Lưu: Văn phòng.

**KT.HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

# Trương Đi